

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KONTUM
TỈNH KONTUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2022/HS-ST.

Ngày: 28/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KONTUM, TỈNH KONTUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Phúc và bà Y Blư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Duyên – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2022/TLST - HS ngày 06/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Hồ Minh S (tên gọi khác: B), sinh năm 1992 tại Kon Tum; Nơi thường trú: Số 88 L, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Nơi ở hiện tại: Số 175 N, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Minh H, sinh năm 1958 và bà Đặng Thị S, sinh năm 1963; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Tố L, sinh năm 1990, chưa có con; tiền sự, tiền án: không.

Về nhân thân:

-Bản án số 38/2010/HS-ST ngày 28/5/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum bị xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. (đã được xóa án tích).

-Bản án số 10/2012/HS-ST ngày 14/5/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum bị xử phạt 34 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, ngày 28/4/2014 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. (đã được xóa án tích).

-Bản án số 50/2016/HS-ST ngày 27/7/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum bị xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án tại Trại tạm giam công an tỉnh Kon Tum, ngày 22/02/2018 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. (đã được xóa án tích)

Tháng 01/2019 bị Công an thành phố Kon Tum xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc (Đã chấp hành).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/3/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Trường L (tên gọi khác: X), sinh năm 1989 tại Kon Tum; Nơi cư trú: Số 01/34 (số mới 01/28/16) H, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Thợ xăm; Trình độ văn hóa: 12/12, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Trọng Đ (đã chết) và bà Thới Thị Th, sinh năm 1963; bị cáo có vợ là Trương Thị Thu Th, sinh năm 1992 và có 01 con, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 73/2016/HS-ST ngày 29/9/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum bị xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, ngày 20/5/2018 chấp hành án xong án phạt tù trở về địa phương. (đã được xóa án tích)

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/4/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Chị Trần Thị H, sinh năm 1981.

Trú tại: Số 28 H, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

2. Chị Hồ Thị Thúy H1, sinh năm 1976.

Trú tại: Số 414 Tr, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Đặng Thị S, sinh năm: 1963.

Trú tại: Số 88 L, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

2. Bà Thới Thị Th, sinh năm: 1963.

Trú tại: Số 01/34 (số mới 01/28/16) H, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị Tổ L, sinh năm 1990.

Trú tại: Số 175 N, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Hoàng Trung Công, sinh năm 1988.

Trú tại: Hẻm 52A Tr, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

2. Anh Ngô Văn H, sinh năm 1989.

Trú tại: Tổ 10, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/01/2022, Hồ Minh S thực hiện liên tiếp 02 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ sáng ngày 31/01/2022, Hồ Minh S điều khiển xe mô tô biển số 82B1-507.72 đến số nhà 28 H, tổ 6, phường D, thành phố Kon Tum dùng cây sắt dài khoảng 65cm phá khóa, đột nhập vào nhà của chị Trần Thị H, tại khu vực phòng khách S đã lấy trộm tài sản gồm: 01 (Một) máy in màu trắng, nhãn hiệu Canon 2900 và 01 (Một) ti vi màu đen, nhãn hiệu Casper sau đó đem về nhà thuê tại 175 Nguyễn Sinh Sắc, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum cất giấu.

Vụ thứ hai: Sau khi cất giấu tài sản trong vụ thứ nhất xong, đến khoảng 02 giờ sáng ngày 31/01/2022, Hồ Minh S rủ Hoàng Trường L cùng đi tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản thì L đồng ý. Sau đó, L điều khiển xe mô tô biển số 82B1-507.72 chở S đi tìm nhà dân sơ hở trong địa bàn thành phố Kon Tum để trộm cắp tài sản. Khi đến số nhà 414 Trần Khánh Dư, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum thấy nhà khóa cửa, không có người nên S nói L đứng ngoài cảnh giới cho S rồi S một mình đi bộ vào trong nhà phá khóa và lấy trộm được tài sản của chị Hồ Thị Thúy H1 gồm: 01 (Một) đồng hồ đeo tay màu vàng, nhãn hiệu Berlink 1007, 01 (Một) vòng đeo tay bằng kim loại, màu vàng. Ngay sau khi vừa trộm cắp tài sản trên thì Công an phường Duy Tân, thành phố Kon Tum phát hiện bắt giữ Hồ Minh S và Hoàng Trường L, đồng thời thu giữ toàn bộ tài sản và công cụ, phương tiện phạm tội của các đối tượng.

Tại bản Kết luận định giá số 14/KL-HĐ ngày 08/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Kon Tum, kết luận giá trị tài sản trong lần 01 (một) mà Hồ Minh S chiếm đoạt là 8.390.000đ (Tám triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng). Giá trị của chiếc đồng hồ đeo tay màu vàng, nhãn hiệu Berlink1007 (Tài sản Hồ Minh S và Hoàng Trường L chiếm đoạt trong lần trộm cắp thứ hai) là 604.000 đồng (Sáu trăm lẻ bốn nghìn đồng).

Tại bản Kết luận trưng cầu giám định số 1015/Kl-KTHS ngày 02/8/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng đối với sợi dây bằng kim loại màu vàng gửi giám định là vàng 66,6%, đồng 22,6%, bạc 10,8%, tổng khối lượng là 2,28 gam (tính cả khối lượng các hạt chất màu trắng). Tại bản Kết luận định giá tài sản số 43/Kl-HĐ ngày 19/8/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Kon Tum kết luận: Giá trị vòng đeo tay có hàm lượng vàng 66,6%, đồng 22,6%, bạc 10,8%, tổng khối lượng là 2,28 gam (tính cả khối lượng các hạt chất màu trắng) là 2.171.000 đồng (Hai triệu một trăm bảy mươi một nghìn đồng). Như vậy, tổng giá trị tài sản trong lần thứ 02 (hai) mà Hồ Minh S cùng Hoàng Trường L chiếm đoạt là 2.775.000 đồng (Hai triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 02 (hai) lần là 11.165.000 đồng (Mười một triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

* Vật chứng vụ án:

+ 01 (Một) Xe mô tô biển số 82B1-507.72, nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ-đen;

+ 01 (Một) Cây xà beng bằng sắt, dài 65cm;

+ 01 (Một) Máy in màu trắng, nhãn hiệu Canon 2900;

+ 01 (Một) Ti vi màu đen, nhãn hiệu Casper;

+ 01 (Một) Đồng hồ đeo tay màu vàng, nhãn hiệu Berlink 1007;

+ 01 (Một) Vòng đeo tay bằng kim loại, màu vàng;

+ 01 (Một) Điện thoại di động I Phone, màu trắng, có ký hiệu A1634FCCID-BCG-E2944A.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp: Chị Trần Thị H 01 (Một) Máy in, màu trắng, nhãn hiệu Canon 2900 và 01 (Một) Ti vi màu đen, nhãn hiệu Casper; chị Hồ Thị Thúy H1 01 (Một) Đồng hồ đeo tay màu vàng, nhãn hiệu

Berlink 1007 và 01 (Một) Vòng đeo tay bằng kim loại, màu vàng; bà Đặng Thị S 01 (Một) xe mô tô biển số 82B1-507.72, nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ-đen; bà Thới Thị Th (Một) Điện thoại di động I Phone, màu trắng, có ký hiệu A1634FCCID-BCG-E2944A.

Đối với 01 (Một) Cây xà beng, bằng sắt, dài 65cm, chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 87/CT- VKSTPKT ngày 06/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố các bị cáo Hồ Minh S và Hoàng Trường L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hồ Minh S và Hoàng Trường L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều Điều 173 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g,h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Minh S 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Trường L 08 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với vật chứng cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật, nên không đề cập.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (Một) Cây xà beng, bằng sắt, dài 65cm là công cụ phạm tội, không có giá trị.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì, nên không đề cập.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi truy tố của các bị cáo: Trên cơ sở lời khai của các bị cáo và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định:

Đề có tiền tiêu xài phục vụ cho mục đích cá nhân, nên vào ngày 31/01/2022, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản không có nhà, bị cáo Hồ Minh S đã 02 (hai) lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 11.165.000 đồng (*mười một triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*), cụ thể: Lần thứ nhất Hồ Minh S chiếm đoạt tài sản của bà Trần Thị Hồng với giá trị tài sản chiếm đoạt là 8.390.000đ (*Tám triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng*). Lần thứ 02 (hai), Hồ Minh S rủ Hoàng Trường L cùng chiếm đoạt tài sản của bà Hồ Thị Thúy Hằng với giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.775.000 đồng (*Hai triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*). Hành vi của các bị cáo Hồ Minh S và Hoàng Trường L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đã truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ. Gây dư luận xấu trong xã hội; ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố; Thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo tuy không có sự bàn bạc trước, nhưng cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội, vai trò đồng phạm của các bị cáo thể hiện: Bị cáo Hồ Minh S là người khởi xướng, rủ rê và là người thực hành tội phạm khá tích cực chỉ trong thời gian ngắn vào đêm ngày 31/01/2022 bị cáo đã trực tiếp dùng cây xà beng phá khóa 02 nhà dân để lấy tài sản; hành vi của bị cáo thể hiện sự manh động, liều lĩnh, bất chấp pháp luật; Đối với bị cáo Hoàng Trường L khi Hồ Minh S rủ đi trộm cắp tài sản, đáng lý ra bị cáo phải can ngăn, nhưng bị cáo vẫn hưởng ứng tích cực và là người cảnh giới cho bị cáo Hồ Minh S trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài phục vụ cho mục đích cá nhân. Do đó cần xử lý nghiêm minh đối với các bị cáo để có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hồ Minh S phải chịu tình tiết tăng nặng “*phạm tội 02 lần trở lên*” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với quan điểm của Viện kiểm sát cho rằng bị cáo Hồ Minh S chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy ngày 22/02/2018 bị cáo S chấp hành xong hình phạt 24 tháng tù của Bản án số 50/2016/HS-ST ngày 27/7/2016 Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, ngày 02/02/2021 bị cáo đã thi hành xong tất cả các khoản án phí và trách nhiệm bồi thường dân sự trước ngày phạm tội

mới ngày 31/01/2022. Theo quy định tại Điều 70 Bộ luật hình sự quy định về đương nhiên được xóa án tích theo hướng có lợi cho bị cáo thì bị cáo Hồ Minh S đương nhiên được xóa án tích, nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự như Viện Kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo Hoàng Trường L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Hồ Minh S và Hoàng Trường L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Hồ Minh S đã tự nguyện sửa chữa và tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại Trần Thị Hồng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân:

Đối với bị cáo Hồ Minh S: Bản án số 38/2010/HS-ST ngày 28/5/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum bị xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. (đã được xóa án tích)

Bản án số 10/2012/HS-ST ngày 14/5/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum bị xử phạt 34 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, ngày 28/4/2014 chấp hành án xong án phạt tù trở về địa phương. (đã được xóa án tích).

-Bản án số 50/2016/HS-ST ngày 27/7/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum bị xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án tại Trại tạm giam công an tỉnh Kon Tum, ngày 22/02/2018 chấp hành án xong án phạt tù trở về địa phương. (đã được xóa án tích)

Tháng 01/2019, bị Công an thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (*Đã chấp hành*);

Đối với bị cáo Hoàng Trường L: Bản án số 73/2016/HS-ST ngày 29/9/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum bị xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, ngày 20/5/2018 chấp hành án xong án phạt tù trở về địa phương. (đã được xóa án tích)

Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Hồ Minh S đã 03 lần bị Tòa án xét xử, bị cáo Hoàng Trường L bị 01 Tòa án xét xử, tuy đã được xóa án tích, nhưng các bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần phải có bản án nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện, sống có ích cho xã hội.

[6] .Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu

cầu gì thêm về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Hồ Minh S đã tác động mẹ là bà Đặng Thị S và vợ là chị Nguyễn Thị Tố L bồi thường cho chị Trần Thị H số tiền 500.000 đồng; Bà S và chị Nguyễn Thị Tố L không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7]. Về các vấn đề khác: Đối với bà Đặng Thị S đã cho Hồ Minh S mượn 01 (Một) xe mô tô biển số 82B1-507.72, nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ-đen nhưng không biết Hồ Minh S sử dụng xe này làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên nên không có căn cứ để xử lý.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu là chị Trần Thị H gồm: 01 (Một) Máy in, màu trắng, nhãn hiệu Canon 2900; 01 (Một) Ti vi màu đen, nhãn hiệu Casper, chị Hồ Thị Thúy H1: 01 (Một) Đồng hồ đeo tay màu vàng, nhãn hiệu Berlink 1007; 01 (Một) Vòng đeo tay bằng kim loại, màu vàng, bà Đặng Thị S 01 (Một) xe mô tô biển số 82B1-507.72, nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ-đen, bà Thới Thị Th (Một) Điện thoại di động I Phone, màu trắng, có ký hiệu A1634FCCID-BCG-E2944A là đúng quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với 01 (Một) cây xà beng, bằng sắt, dài 65cm là công cụ phạm tội, không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hồ Minh S (tên gọi khác: Bống) và Hoàng Trường L (tên gọi khác: X) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2.Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Minh S (tên gọi khác: B) 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 16/3/2022.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Trường L (tên gọi khác: X) 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 26/4/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) Cây xà beng, bằng sắt, dài 65cm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát

điều tra công an thành phố Kon Tum và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc các bị cáo Hồ Minh S, Hoàng Trường L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 28/9/2022). Đối với bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSNDTP;
- Công an TP;
- Thi hành án dân sự TP;
- bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương